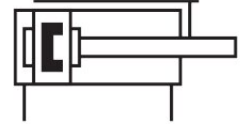
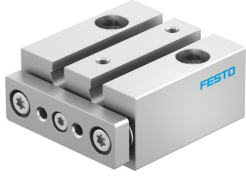


Xylanh dẫn hướng DFM-6-10-P-A-GF

Số bộ phận: 4149945

FESTO



 [General operating condition](#)

Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Khoảng cách trọng tâm của tải trọng đến đầu chạc xs	10 mm
Hành trình	10 mm
Ø pít tông	6 mm
Chế độ hoạt động của bộ truyền động	Ách
Đệm	Các vòng / tấm đệm đàn hồi ở cả hai đầu
Vị trí lắp đặt	bất kì
Dẫn hướng	Thanh dẫn hướng trượt
Cấu trúc xây dựng	Dẫn hướng
Phát hiện vị trí	cho các công tắc gần
Biểu tượng	00991737
Áp suất vận hành	0.2 MPA ... 0.8 MPA
Áp suất vận hành	2 bar ... 8 bar
Tốc độ tối đa	1.3 m/s
Nguyên tắc vận hành	tác động kép
Môi chất vận hành	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]
Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển	Có thể hoạt động bằng dầu (cần thiết cho hoạt động tiếp theo)
Lớp chống ăn mòn KBK	1 - ứng suất ăn mòn thấp
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B1/B2-L
Độ phù hợp sử dụng trong phòng sạch, được đo theo tiêu chuẩn ISO 14644-14	Loại 6 theo ISO 14644-1
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-10 °C ... 60 °C
Năng lượng va chạm ở các vị trí cuối	0.012 J
Tải trọng mô men tối đa cho phép Mx tùy thuộc vào hành trình	0.008 N m
Tải trọng tối đa tùy thuộc vào hành trình ở một khoảng cách xác định xs	0.85 N
Lực lý thuyết ở mức 0,6 MPa (6 bar, 87 psi), đồng hồi	13 N
Lực theo lý thuyết tại 0,6 MPa (6 bar, 87 psi), luồng	17 N
Khe hở	0.1 °
Khối lượng di chuyển	9 g
trọng lượng sản phẩm	33 g
Cổng nối khí nén	M3
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Vật liệu phủ	thép không gỉ hợp kim cao
Vật liệu của phốt	NBR
Con dấu động vật liệu	HNBR
Vật liệu đế cuối van	Hợp kim nhôm rèn, anốt hóa
Thanh dẫn vật liệu	thép hợp kim không gỉ

Đặc tính	Giá trị
Vật liệu vỏ	Hợp kim nhôm rèn, anốt hóa
Vật liệu thanh piston	thép không gỉ hợp kim cao